

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 167/2022/HS-ST
Ngày: 13/12/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Lê Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Hữu Quang;
2. Ông Hồ Hoàng Việt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thúy - Thư ký Toà án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mộng Tuyền – Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 12 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 153/2022/HSST ngày 07/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 205/2022/QĐXXST-HS ngày 25/11/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đoàn Phạm Thành N1, sinh năm 1995 tại Đồng Nai; giới tính: nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn L, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nơi cư trú: Chung cư B, Khu phố 4, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; con ông Đoàn Văn L và bà Phạm Thị Lệ S; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 23/2013/HSST ngày 22/04/2013 của Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 10 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 25/2016/HSST ngày 30/06/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 07 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tổng hợp 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại bản án số 23/2013/HSST ngày 22/04/2013 của Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 25 tháng tù; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/4/2022 - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Commented [NLKC1]: Tạm giữ từ ngày 30/04/2022, tạm giam từ ngày 09/05/2022 – Bản cáo trạng
Lập biên bản bắt người phạm tội quá tang lúc 12h 29/04/2022 kết thúc biên bản vào 1h30 20/04/2022

1. Bà Mạch Thị N2, sinh năm 1993; Địa chỉ: thôn S, xã L, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa – Vắng mặt.

2. Nguyễn Thế A, sinh năm 1981; địa chỉ: đường T, Phường X, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 00 ngày 29/4/2022, Công an phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính căn nhà Chung cư B, Khu phố 4, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, bắt quả tang Đoàn Phạm Thành N1 có hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” để sử dụng. Thu giữ bên trong tủ cạnh giường ngủ tại phòng ngủ của N1 01 gói nylon chứa chất tinh thể không màu, là ma túy. Số ma túy trên, N1 mua của một người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) tại khu vực đường Cách Mạng Tháng Tám, Quận 10 vào trưa ngày 27/4/2022 với giá 1.000.000 đồng. Từ ngày 17/03/2022, Đoàn Phạm Thành N1 cùng với Mạnh Thị N2, sinh ngày 12/06/1993, HKTT: thôn S, xã L, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa, thuê căn nhà Chung cư B, Khu phố 4, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh sống chung với nhau như vợ chồng.

Trong thời gian ở tại căn hộ, vào ngày 27/4/2022, N1 mua 01 gói ma túy về bỏ một phần vào dụng cụ sử dụng ma túy rử N2 cùng sử dụng, phần ma túy còn lại N1 cất trong tủ đầu giường trong phòng ngủ nơi N1 làm việc thì bị bắt quả tang. Còn 02 lần ngày 27/3/2022, ngày 07/4/2022 N1 không cho N2 sử dụng, N2 tự vào lấy sử dụng lúc đó N1 phê ma túy đã ngủ, sau đó nghe N2 kể lại mới biết. Tiền mua ma túy là của N1 bỏ ra mua, dụng cụ sử dụng ma túy là do N1 cung cấp. N2 không biết N1 mua ma túy của ai để về sử dụng và cũng không biết số ma túy bị bắt quả tang N1 tàng trữ để sử dụng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, Đoàn Phạm Thành N1 đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đoàn Phạm Thành N1 và hình dấu Công an phường H, Quận 7 bên trong có chứa 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy loại Methamphetamine.

Theo Kết luận giám định số: 2549/KL-KTHS ngày 06/05/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận về đối tượng giám định: là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,2133 gam (một phẩy hai một ba ba gam), loại Methamphetamine.

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Bản cáo trạng số: 137/CT-VKSQ7 ngày 04/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố bị cáo Đoàn Phạm Thành N1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đoàn Phạm Thành N1 từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 255 điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đoàn Phạm Thành N1 từ 02 (hai) tù năm đến 03 (ba) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã được tóm tắt như trên, không tự bào chữa, không tranh luận và đã thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Bị cáo Đoàn Phạm Thành N1 cùng với Mạnh Thị N2 thuê căn hộ Chung cư B, Khu phố 4, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh sống chung với nhau như vợ chồng. Vào lúc 11 giờ 00 ngày 29/4/2022, Công an phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, kiểm tra hành chính căn nhà Chung cư B, Khu phố 4, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, bắt quả tang Đoàn Phạm Thành N1 có hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” để sử dụng. Thu giữ bên trong tủ cạnh giường ngủ tại phòng ngủ của N1 01 gói nylon chứa chất tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine. Số ma túy trên, N1 mua của một người phụ nữ (không biết nhân thân lại lịch) tại khu vực đường Cách Mạng Tháng Tám, Quận 10 vào trưa ngày 27/04/2022 với giá 1.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Đoàn Phạm Thành N1 khai nhận như sau: Căn hộ trên là do N1 là người thuê ở cùng với bà Mạnh Thị N2, N1 là người nghiện ma túy vì vậy N1 mua ma túy về với mục đích là để sử dụng. N1 là người trực tiếp đi mua ma túy, số tiền để mua ma túy là của N1, N2 không biết N1 mua ma túy của ai và cũng không góp tiền để mua ma túy cùng N1. Ngoài ra vào ngày 27/4/2022, N1 mua 01 gói ma túy và chuẩn bị dụng cụ và rủ N2 cùng sử dụng ma túy. Sau đó bị Công an kiểm tra thì phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra N2 khai vào các ngày 27/3/2022, ngày 07/4/2022, N1 không có cho N2 sử dụng, N2 tự vào lấy sử dụng lúc đó N1 phê ma túy đã ngủ, sau đó nghe N2 kể lại mới biết. Ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy mà N1 rủ N2 sử dụng vào ngày 27/4/2022 là do N1 cung cấp. N2 không biết N1 mua ma túy của ai để về sử dụng và cũng không biết số ma túy bị bắt quả tang N1 tàng trữ để sử dụng.

Căn cứ Theo Kết luận giám định số: 2549/KL-KTHS ngày 06/05/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận về đối tượng giám định: là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,2133gam (một phẩy hai một ba ba gam), loại Methamphetamine.

Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Đoàn Phạm Thành N1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại Khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm, vì tội phạm về ma túy gây tác hại lớn cho con người và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác nên cần có mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội

Ngoài ra cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhưng bị cáo có nhân thân xấu: Bản án số 23/2013/HSST ngày 22/04/2013 của Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 10 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 25/2016/HSST ngày 30/06/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 07 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người phạm tội mà có”. Tổng hợp 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại bản án số 23/2013/HSST ngày 22/04/2013 của Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 25 tháng tù

Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Đối với Mạch Thị N2 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị Công an phường H , Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Thế A là người bị cáo nhờ đứng tên để thuê giữ gìn căn hộ do bị cáo không có Giấy tờ tùy thân, không biết bị cáo mua ma túy về để tàng trữ sử dụng và cung cấp cho Mạch Thị N2 sử dụng cùng nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho N1, chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[5] Xử lý vật chứng:

- 01 gói ma túy là chất Nhà Nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.
- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Phạm Thành N1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đoàn Phạm Thành N1 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đoàn Phạm Thành N1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

3. Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt cho cả 02 tội, buộc bị cáo Đoàn Phạm Thành N1 phải chấp hành hình phạt chung là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày 29/4/2022.

Buộc bị cáo Đoàn Phạm Thành N1 nộp phạt số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

4. Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đoàn Phạm Thành N1 và hình dấu Công an phường H Quận 7, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu , 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 09 ngày 19/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 7)

5. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

6. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

7. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân

dân Tp. Hồ Chí Minh. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Q.7;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu: sổ án, VT, HS (TK. Thúy)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký và đóng dấu)

Đào Lê Anh